MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/12/2022

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,055.32	212.95
% Thay đổi	0.47%	-0.12%
KLGD (CP)	697,800,437	73,283,931
GTGD (tỷ đồng)	12,327.69	1,088.31
Tổng cung (CP)	1,709,587,638	138,104,900
Tổng cầu (CP)	1,611,990,211	120,261,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	30,290,600	1,145,796
KL mua (CP)	48,508,700	760,900
GT mua (tỷ đồng)	1,132.54	16.46
GT bán (tỷ đồng)	814.06	27.26
GT ròng (tỷ đồng)	318.48	(10.79)

Tương quan cung cầu HOSE

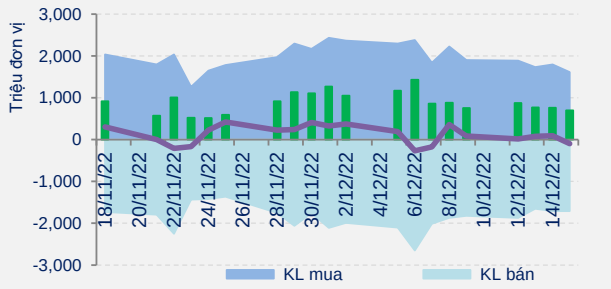

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

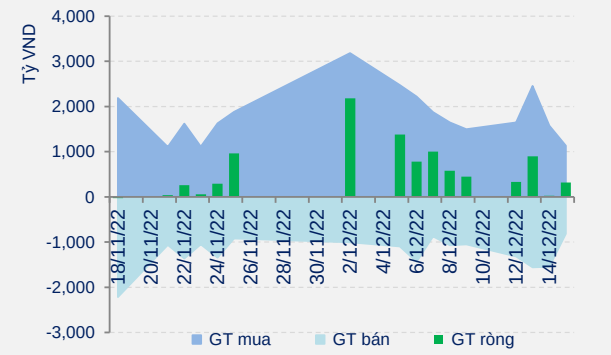

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX

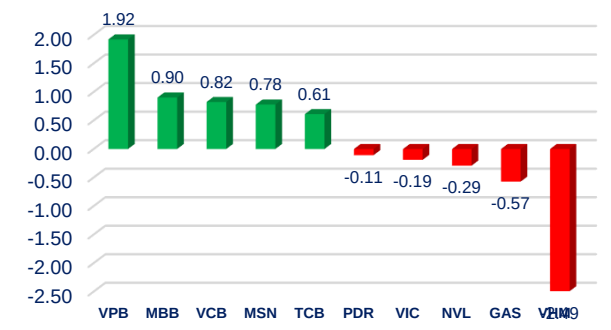

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

VN-Index có diễn biến không mấy tích cực trong phiên chiều, nhưng càng về cuối phiên, lực cầu lại có sự gia tăng tốt giúp cho chỉ số này có phiên hồi phục thứ ba liên tiếp. VN-Index tăng 4,89 điểm (+0,47%) lên 1.055,32 điểm. HNX-Index thậm chí còn giảm nhẹ 0,26 điểm (-0,12%) xuống 212,95 điểm. Thanh khoản phiên hôm nay chưa được cải thiện rõ nét khi chỉ xấp xỉ phiên trước đó và vẫn thấp hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất.

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 19 liên tiếp trên hai sàn với giá trị đạt 308,14 tỷ đồng. VND, DXG, HPG là ba mã được mua ròng mạnh nhất với lần lượt 88, 45, 40 tỷ đồng.

Ngân hàng là nhóm gánh vác thị trường trong phiên hôm nay và cổ phiếu VPB (+6,7%) là mã nổi bật nhất với việc tăng trần. Tiếp theo là MBB (+4,4%) với mức tăng trên 4% và EIB (+2,9%) tăng gần 3%. Chỉ có duy nhất OCB (-0,9%) là cổ phiếu ngân hàng giảm giá trên sàn HOSE.

Nhóm bất động sản nhà ở giao dịch tiêu cực trong phiên hôm nay với nhiều mã vốn hóa lớn giảm như VHM (-4,3%), NVL (-3,2%), PDR (-4,3%), SJS (-4%)... Tuy nhiên nhóm bất động sản nhà ở vốn hóa vừa và nhỏ lại có diễn biến tích cực, có thể kể đến các mã như DXG (+6,7%), DIG (+2,2%), CEO (+1,8%), HDG (+5,3%), HDC (+4,4%), CII (+1%), SCR (+2,5%), HQC (+3,3%)...

Nhóm bất động sản khu công nghiệp có diễn biến tích cực hơn với một số mã tăng giá mạnh như TIP (+6,7%), VRG (+6,1%), SNZ (+3,8%), SZC (+4,3%), NTC (+1,4%)… Thực tế thì nhiều mã trong số này đã tăng giá từ phiên sáng, nhưng phải đến cuối phiên chiều mới thực sự tăng giá mạnh.

Cổ phiếu chứng khoán cũng có diễn biến đảo chiều từ giảm sang tăng trong phiên hôm nay với những mã tăng mạnh nhất có thể kể đến như DSC (+4,4%), VFS (+4%), HCM (+3,8%), VCI (+2,8%), VND (+1,9%)...

Phần lớn các nhóm ngành lớn nhỏ khác đều tranh thủ tăng giá tích cực lúc nhóm vốn hóa lớn kéo thị trường tăng điểm thì hầu hết các cổ phiếu trong nhóm thủy sản vẫn chìm trong sắc đỏ, có thể kể đến VHC (-1,3%), MPC (-1,1%), ANV (-3,5%), IDI (-3,4%), ACL (-2,1%), CMX (-0,7%), FMC (-1,1%)...

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 1/2023 vẫn đang duy trì mức chênh lệch dương đối với chỉ số cơ sở VN30 là 2,42 điểm. Điều này cho thấy là các nhà giao dịch vẫn đang khá tích cực đối với xu hướng của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/12/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX hồi phục nhẹ trong phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng suy giảm dần về cuối phiên giao dịch nếu so sánh với mức tăng vào đầu phiên. Thanh khoản trong phiên hôm nay xấp xỉ so với phiên trước đó và tiếp tục thấp hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất cho thấy lực cầu mua lên là không thực sự mạnh.

Xu hướng trong ngắn hạn và trung hạn của VN-INDEX vẫn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 1.015-1.020 điểm (MA20-50). Ở chiều ngược lại, ngưỡng tâm lý 1.100 điểm là kháng cự mạnh của chỉ số VN-INDEX trong thời gian tới. Chúng tôi kỳ vọng, trong phiên giao dịch cuối tuần, lực cầu gia tăng có thể giúp cho thị trường tiếp tục hồi phục để thu hẹp dần khoảng cách đến ngưỡng kháng cự tâm lý 1.100 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường phiên hôm nay tiếp tục giao dịch trong biên độ hẹp, VNINDEX chốt phiên tăng +4.89 điểm (+0.47%) và tiếp tục duy trì trạng thái vận động tích cực trong khu vực điều chỉnh sau giai đoạn hồi phục mạnh mẽ. Khối lượng giao dịch toàn phiên tiếp tục giảm dần và thấp hơn bình quân 20 phiên, điều này phù hợp với trạng thái điều chỉnh và tích lũy lại của VNINDEX và củng cố khả năng thị trường sẽ có đợt hồi phục tiếp theo. Như chúng tôi thường xuyên đề cập trong các bản tin, trường đang giao động trong khu vực điều chỉnh sau 3 tuần phục hồi mạnh mẽ liên tiếp,. Chúng tôi vẫn duy trì nhận định đợt điều chỉnh đang diễn ra có tính tích cực, nó giúp cho thị trường tích lũy và củng cố lại trước khi có đợt bùng nổ tiếp theo.

Với phiên giao dịch tăng nhẹ hôm nay, trạng thái thị trường tiếp tục được củng cố theo hướng tích cực và có thêm tín hiệu củng cố khu vực điều chỉnh và tích lũy ngắn hạn, sau tuần điều chỉnh trước thì việc thị trường đang biến động nhẹ trong tuần này cho thấy khả năng VNINDEX sắp kết thúc quá trình điều chỉnh để tạo ra đợt hồi phục tiếp theo. Mặc dù thị trường chưa xác nhận uptrend chính thức và đang vận động trong sóng hồi, nhưng trong đợt hồi phục đầu tiên đang diễn ra như chúng tôi thường xuyên phân tích thì khả năng thị trường còn có thể tiếp tục có đợt tăng giá tiếp theo với mục tiêu VNINDEX hướng tới là 1.150 điểm.

Xét xu hướng trung hạn quá trình hồi phục của thị trường sẽ gặp ngưỡng cản mạnh khi VNINDEX tiệm cận vùng 1.150 điểm, có thể khi VNINDEX tiệm cận ngưỡng này thị trường sẽ gặp rủi ro điều chỉnh trở lại mạnh hơn, nhưng những quá trình dao động (hồi phục và điều chỉnh) của thị trường trong thời gian tới sẽ có tính củng cố lại nền tảng tích lũy với trạng thái biên độ giao động sẽ hẹp dần, khối lượng giao dịch có xu hướng giảm dần như hiện nay cũng là tín hiệu củng cố nhận định trên.

Theo luồng nội dung phân tích và nhận định của chúng tôi, thị trường đang trong sóng hồi tích cực (chưa xác nhận uptrend) và hiện tại đang vận động trong giai đoạn cuối của đợt điều chỉnh. Ở góc nhìn ngắn hạn như đã phân tích ở trên thì thị trường điều chỉnh sẽ là cơ hội cho nhà đầu tư mua vào với kỳ vọng VNINDEX hướng tới vùng 1.150 điểm. Đối với nhà đầu tư trung, dài hạn đợt điều chỉnh sẽ là cơ hội gia tăng thêm tỷ trọng cổ phiếu, mục tiêu giải ngân nên hướng tới nắm giữ trung hạn và lựa chọn các cổ phiếu có nền tảng cơ bản và đà tăng trưởng tốt bị bán quá đà trong giai đoạn Downtrend vừa qua. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/12/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DPR	56.60	52-54	65-57	50	4.9	13.3%	23.8%	Theo dõi chờ giải ngân
DGC	68.20	58-61	73-75	55	4.3	75.5%	195.6%	Theo dõi chờ giải ngân
DPM	44.00	41-43	51-53	37	2.8	37.6%	61.4%	Theo dõi chờ giải ngân
ANV	24.70	20-20.5	28-30	18	5.1	88.9%	1010.5%	Theo dõi chờ giải ngân
LPB	13.20	11.5-12.5	15-15.5	10.5	6.1	0.0%	61.3%	Theo dõi chờ giải ngân
DBC	15.70	15-15.7	21-22	14	11.2	33.0%	49.5%	Theo dõi chờ giải ngân
VCG	18.35	16.5-17.5	21-23	15	9.1	150.2%	240.8%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	CSV	34.40	25.40	33-35	32	35.43%	Nắm giữ
18/11/2022	DPG	29.30	19.40	33-35	28	51.03%	Nắm giữ
18/11/2022	PVS	23.30	17.50	26-28	21	33.14%	Nắm giữ
21/11/2022	BMI	21.70	18.50	24-26	21	17.30%	Nắm giữ
24/11/2022	HAH	35.85	28.00	35-37	33	28.04%	Nắm giữ
25/11/2022	PVT	21.20	17.70	24-26	19	19.77%	Nắm giữ
5/12/2022	LPB	13.20	12.40	15-15.5	12	6.45%	Nắm giữ
12/12/2022	DPR	56.60	53.00	65-67	50	6.79%	Nắm giữ
12/12/2022	DBC	15.70	15.70	21-22	14	0.00%	Nắm giữ

TIN VĨ MÔ	
Diễn đàn Kinh doanh và Pháp luật năm 2022: Nhận diện, tháo gỡ vướng mắc pháp lý, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển	Sáng 15/12, Bộ Tư pháp tổ chức họp báo thông tin về Diễn đàn Kinh doanh và Pháp luật năm 2022 với chủ đề: "Nhận diện, tháo gỡ vướng mắc pháp lý: Hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và phát triển".
Các doanh nghiệp 'ông lớn' nhà nước lỗ, lãi ra sao?	Năm 2022, có nhiều doanh nghiệp nhà nước lãi lớn, nhưng cũng có không ít đơn vị lỗ nặng. Dự báo, năm tới, sẽ có nhiều khó khăn, thách thức buộc các doanh nghiệp nhà nước phải linh hoạt hơn…
Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thúc đẩy phát triển sản xuất, bảo vệ người tiêu dùng	Văn phòng Chính phủ vừa có văn bản số 8366/VPCP-KTTH truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính về báo cáo của Hiệp hội Phát triển Hàng tiêu dùng Việt Nam.
Việt Nam hướng đến các mặt hàng thể thao xuất khẩu 'made by Vietnam'	Việt Nam hoàn toàn ủng hộ việc đầu tư phát triển hệ thống sản xuất của Liên đoàn công nghiệp đồ thể thao châu Âu (FESI) tại Việt Nam đối với các ngành hàng da giày, đồ thể thao.
JETP huy động 15,5 tỷ USD hỗ trợ quá trình chuyển đổi xanh của Việt Nam	Ngày 14/12 theo giờ địa phương, các nhà lãnh đạo từ Việt Nam, Vương quốc Anh và Liên minh Châu Âu hôm nay đã công bố một Quan hệ Đối tác Chuyển đổi Năng lượng Công bằng mới đầy tham vọng.
Kiểm toán sân bay bay Long Thành, cao tốc Bắc - Nam trong năm 2023	Việc xử lý bù giá của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam trong bao tiêu sản phẩm của Dự án lọc hóa dầu Nghi Sơn cùng nhiều dự án giao thông trọng điểm như cao tốc Bắc - Nam, sân bay Long Thành sẽ được kiểm toán trong năm 2023.
Sân bay Tân Sơn Nhất quá tải ban ngày, tăng chuyến đêm 'cứu' khách dịp Tết	Cục Hàng không cho hay, trong giai đoạn Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 sắp tới, sân bay Tân Sơn Nhất (TPHCM) đã hết slot (giờ cất/hạ cánh) thuận lợi để có thể tăng chuyến bay nội địa phục vụ khách.

TIN DOANH NGHIỆP	
Becamex IDC góp vốn thành lập VSIP Cần Thơ để làm dự án KCN quy mô hơn 3.700 tỷ đồng	VSIP Cần Thơ có vốn điều lệ ban đầu gần 558 tỷ đồng. Trong đó, Becamex IDC tham gia góp vốn ban đầu là hơn 223 tỷ đồng, tương ứng 40% vốn điều lệ.
Tổng doanh thu 19 tập đoàn, tổng công ty trực thuộc Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước ước đạt hơn 1,1 triệu tỷ đồng	Hầu hết các Tập đoàn, Tổng Công ty trực thuộc Ủy ban đều hoàn thành, vượt kế hoạch về lợi nhuận.
VPB tiếp tục lọt top 20 cổ phiếu có tính phát triển bền vững	Với điểm số ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) tăng từ 79% trong kỳ đánh giá năm 2021 lên 83% trong năm 2022, VPBank lần thứ 4 liên tiếp lọt top 20 doanh nghiệp có cổ phiếu nằm trong danh mục VNSI, với các tiêu chí Môi trường, Xã hội và Quản trị được xếp hạng cao hơn nhiều so với trung bình ngành và trung bình VN100.
Lỗ 9 tháng vì đầu tư chứng khoán, Licogi 14 (L14) bất ngờ muốn điều chỉnh kế hoạch kinh doanh vào những ngày cuối năm	Hồi đầu năm nay, Licogi 14 đã đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế 254 tỷ đồng. Tuy nhiên, sau 3 quý đầu năm Licogi 14 báo lỗ ròng gần 15 tỷ đồng.
Chứng khoán Bản Việt (VCI) sắp chi hơn 300 tỷ tạm ứng cổ tức cho cổ đông ngay đầu năm mới	Năm 2022, VCSC lên kế hoạch chi trả cổ tức với tỷ lệ 30%, tương ứng 3.000 đồng/cp.
Trước khi đâm đơn kiện Amazon đòi 280 triệu USD, Gilimex đã mất cả nghìn tỷ doanh thu, cổ phiếu bốc hơi 60%	Từng là Big 4 trong nhóm các công ty dệt may lớn trên sàn với doanh thu đều đặn hơn cả nghìn tỷ mỗi quý, sánh bước cùng Việt Tiến, TNG, May Sông Hồng...doanh thu Gilimex bất ngờ lao dốc xuống chỉ còn chưa đến 1/5 trong quý 3 vừa qua.
Chứng khoán Rồng Việt (VDS) bị xử phạt do vi phạm trong tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp	Được biết, nội dung Hợp đồng tư vấn và đại lý phát hành trái phiếu giữa VDSC và khách hàng không có thoả thuận về đối tượng được bán trái phiếu.
Sếp PYN Elite Fund: Những ngày "giông bão" mà chứng khoán Việt Nam vừa trải qua sẽ mang lại triển vọng lợi nhuận tươi sáng trong năm 2023	Ông Petri Deryng dự phóng triển vọng tăng trưởng lợi nhuận các công ty niêm yết Việt Nam sang năm 2023 là 13,9% với định giá P/E Forward 2023 ở mức 9,7 lần.
PV Power (POW) ước đạt tổng doanh thu gần 25.400 tỷ đồng trong 11 tháng đầu năm	Luỹ kế 11 tháng đầu năm, toàn công ty PV Power sản xuất được 12.602 triệu kWh điện.

KLGD và VN-Index trong phiên

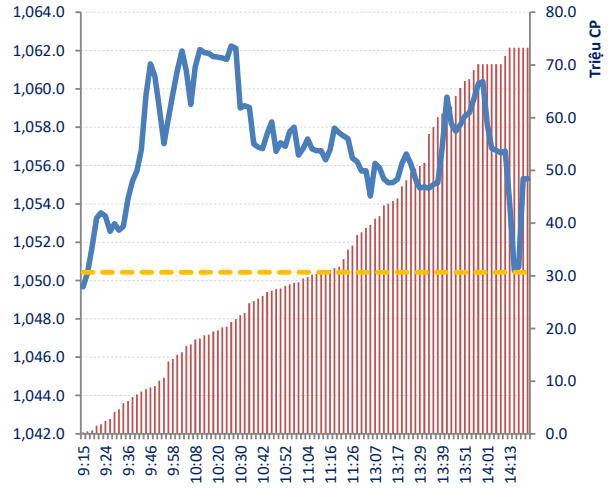

KLGD và HNX-Index trong phiên

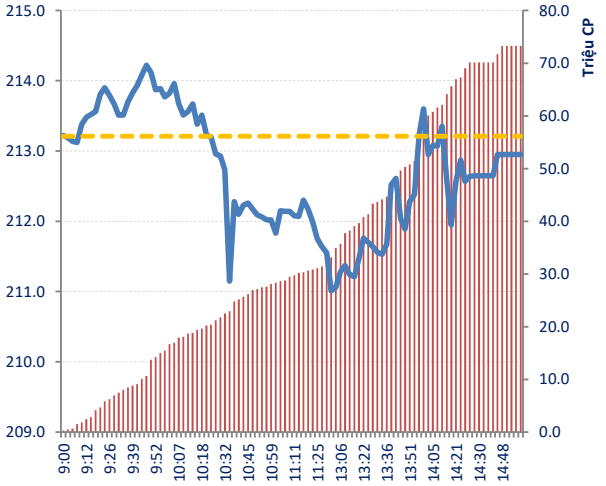

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

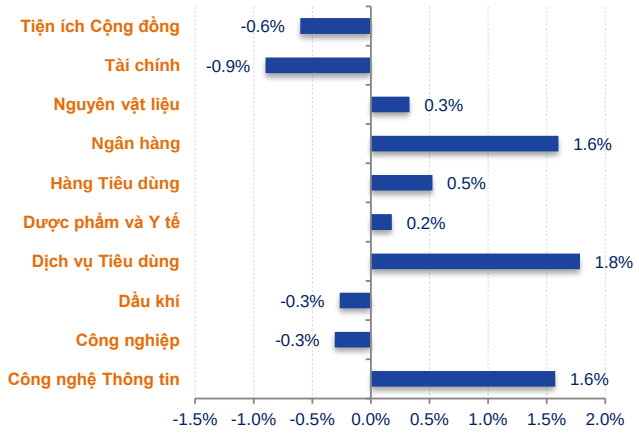

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

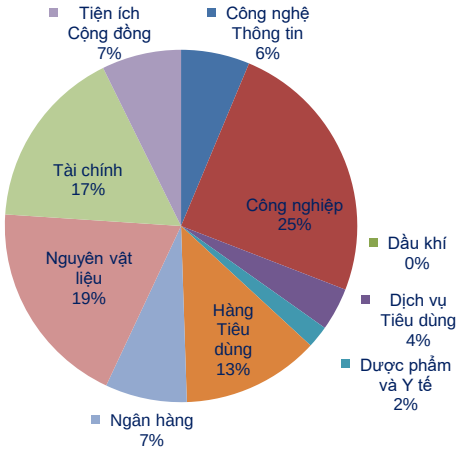

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

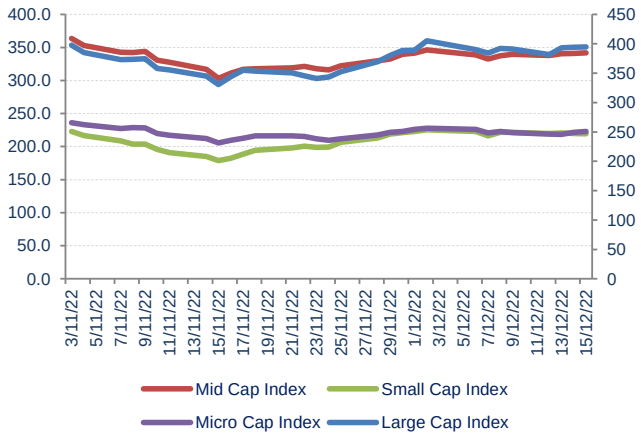

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

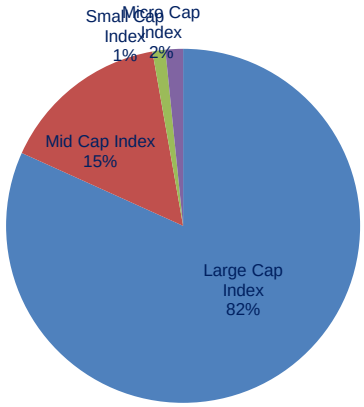

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	5,641,800	HDB	1,035,900
2	DXG	3,154,600	VNM	1,012,700
3	HPG	2,090,600	EIB	714,900
4	HCM	1,708,600	SHB	583,400
5	CTG	1,401,900	STB	549,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
VPB	17.05	18.20	6.74%	73,896,500
GEX	15.65	15.80	0.96%	31,921,800
VND	15.60	15.90	1.92%	29,036,700
SHB	10.75	10.90	1.40%	25,341,300
MBB	18.15	18.95	4.41%	24,293,100

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NAF	9.00	9.63	0.63	7.00%
VSI	17.90	19.15	1.25	6.98%
TGG	4.01	4.29	0.28	6.98%
COM	27.90	29.85	1.95	6.99%
OGC	7.45	7.97	0.52	6.98%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLW	28.00	26.05	-1.95	-6.96%
TRC	33.90	31.55	-2.35	-6.93%
GIL	28.20	26.25	-1.95	-6.91%
IBC	4.94	4.60	-0.34	-6.88%
ABR	9.36	8.72	-0.64	-6.84%

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	160,500	PVS	781,296
2	PVC	103,700	TNG	133,500
3	PVI	76,400	THD	21,800
4	CEO	71,200	MBG	10,000
5	HUT	48,200	MBS	7,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	9.40	9.50	1.06%	17,600,909
CEO	22.60	23.00	1.77%	9,625,773
PVS	23.40	23.30	-0.43%	6,842,603
IDC	36.80	36.80	0.00%	3,359,590
HUT	16.90	16.80	-0.59%	3,333,438

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MAC	7.00	7.70	0.70	10.00%
PSC	13.00	14.30	1.30	10.00%
SGH	29.00	31.90	2.90	10.00%
GLT	22.10	24.30	2.20	9.95%
KTS	12.20	13.40	1.20	9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PEN	11.00	9.90	-1.10	-10.00%
VTH	8.10	7.30	-0.80	-9.88%
CLM	69.00	62.20	-6.80	-9.86%
KKC	8.40	7.60	-0.80	-9.52%
TMB	18.90	17.10	-1.80	-9.52%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	73,896,500	19.2%	2,742	6.2	1.1
GEX	31,921,800	2.4%	591	26.5	0.6
VND	29,036,700	17.0%	2,092	7.5	1.3
SHB	25,341,300	21.0%	2,711	4.0	0.8
MBB	24,293,100	25.4%	3,876	4.7	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	17,600,909	25.5%	1,031	9.1	0.8
CEO	9,625,773	8.8%	1,210	18.7	1.6
PVS	6,842,603	3.9%	1,045	22.4	0.9
IDC	3,359,590	36.2%	6,373	5.8	1.9
HUT	3,333,438	7.5%	886	19.1	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NAF	7.0%	11.2%	1,536	5.9	0.5
VSI	7.0%	11.8%	1,894	10.0	1.2
TGG	7.0%	4.0%	597	6.7	0.3
COM	7.0%	4.9%	1,575	17.7	0.9
OGC	7.0%	8.9%	337	22.1	2.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MAC	10.0%	2.0%	187	37.3	0.7
PSC	10.0%	5.0%	833	15.6	0.8
SGH	10.0%	3.8%	529	54.8	2.0
GLT	10.0%	43.9%	8,393	2.6	1.2
KTS	9.8%	2.5%	811	15.0	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	5,641,800	17.0%	2,092	7.5	1.3
DXG	3,154,600	5.9%	1,380	10.3	0.6
HPG	2,090,600	18.5%	3,079	6.2	1.1
HCM	1,708,600	12.4%	2,091	10.8	1.3
CTG	1,401,900	15.5%	3,240	8.6	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	160,500	25.5%	1,031	9.1	0.8
PVC	103,700	0.8%	130	101.9	0.8
PVI	76,400	3.8%	1,304	35.6	1.4
CEO	71,200	8.8%	1,210	18.7	1.6
HUT	48,200	7.5%	886	19.1	1.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	372,922	22.0%	5,582	14.1	2.9
VIC	231,887	0.6%	214	283.8	1.7
VHM	230,781	23.5%	7,265	7.3	1.6
GAS	205,750	23.9%	7,058	15.2	3.5
BID	196,271	17.5%	3,207	12.1	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	21,300	6.8%	1,475	48.1	3.2
THD	13,300	12.6%	2,214	17.2	2.3
IDC	12,144	36.2%	6,373	5.8	1.9
PVS	11,184	3.9%	1,045	22.4	0.9
BAB	11,143	7.9%	907	15.1	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	3.19	5.9%	1,380	10.3	0.6
APG	3.15	9.1%	1,111	5.4	0.5
DRH	3.02	1.4%	191	26.1	0.4
DPG	3.01	20.1%	6,228	4.7	0.9
LDG	3.00	4.6%	592	8.6	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.45	26.5%	5,055	11.6	4.9
CEO	3.93	8.8%	1,210	18.7	1.6
APS	3.72	10.4%	1,598	6.9	0.8
IDJ	3.44	11.7%	1,309	7.3	0.8
API	3.14	22.0%	2,340	4.7	1.0

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)

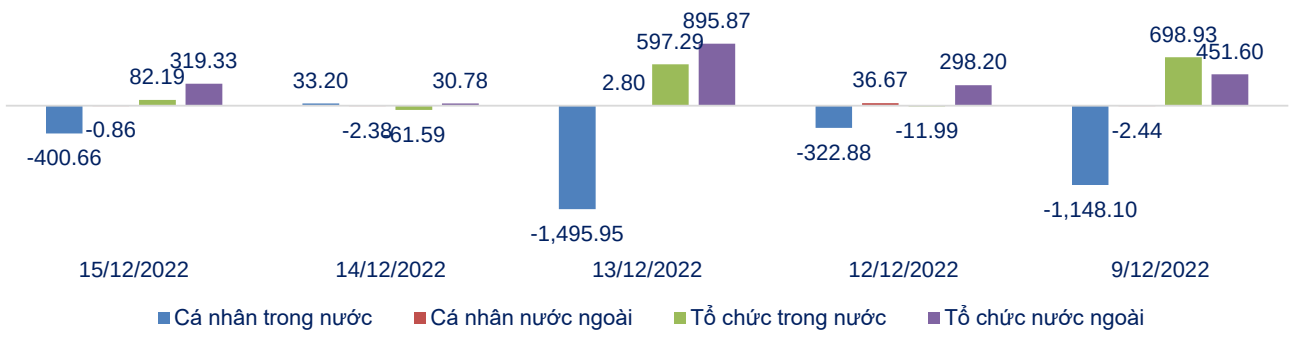

Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GEX	346.60	2.4%	591	26.5	0.6
VNM	85.08	25.0%	4,233	18.3	4.8
TPB	49.20	21.4%	3,807	6.0	1.2
SBT	41.08	8.9%	1,194	11.4	0.9
SZC	25.90	15.6%	2,279	13.9	2.1

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	-111.07	19.2%	2,742	6.2	1.1
VND	-94.53	17.0%	2,092	7.5	1.3
HPG	-74.67	18.5%	3,079	6.2	1.1
TCB	-58.30	20.9%	6,037	4.8	0.9
DXG	-51.56	5.9%	1,380	10.3	0.6

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	5.36	18.5%	3,079	6.2	1.1
VIC	3.19	0.6%	214	283.8	1.7
SCR	1.96	2.8%	366	17.3	0.5
SSI	1.76	14.5%	2,144	9.4	1.4
KDH	1.00	12.6%	1,974	14.2	1.7

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	-4.30	6.5%	1,466	12.6	0.8
PC1	-3.84	6.3%	1,496	14.0	0.9
TPB	-2.31	21.4%	3,807	6.0	1.2
TLG	-1.48	25.7%	6,438	7.4	1.8
RAL	-1.22	23.0%	25,205	3.3	0.8

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	111.18	19.2%	2,742	6.2	1.1
TCB	58.30	20.9%	6,037	4.8	0.9
MBB	48.92	25.4%	3,876	4.7	1.1
STB	47.99	11.6%	2,200	10.6	1.2
HPG	34.27	18.5%	3,079	6.2	1.1

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
GEX	-352.91	2.4%	591	26.5	0.6
SBT	-52.22	8.9%	1,194	11.4	0.9
TPB	-46.93	21.4%	3,807	6.0	1.2
SZC	-23.95	15.6%	2,279	13.9	2.1
NVL	-20.31	6.5%	1,466	12.6	0.8

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	88.28	17.0%	2,092	7.5	1.3
DXG	45.39	5.9%	1,380	10.3	0.6
CTG	39.86	15.5%	3,240	8.6	1.3
HCM	39.55	12.4%	2,091	10.8	1.3
HPG	35.05	18.5%	3,079	6.2	1.1

Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	-79.60	25.0%	4,233	18.3	4.8
GAS	-27.05	23.9%	7,058	15.2	3.5
EIB	-19.05	14.5%	2,223	12.2	1.7
HDB	-17.22	22.1%	2,996	5.5	1.1
STB	-13.50	11.6%	2,200	10.6	1.2

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)

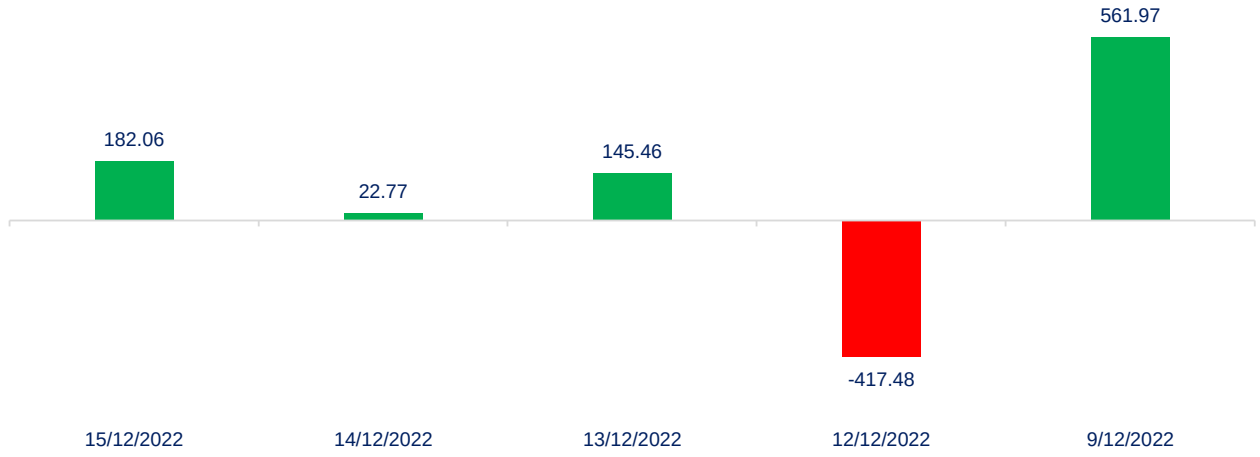

Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)

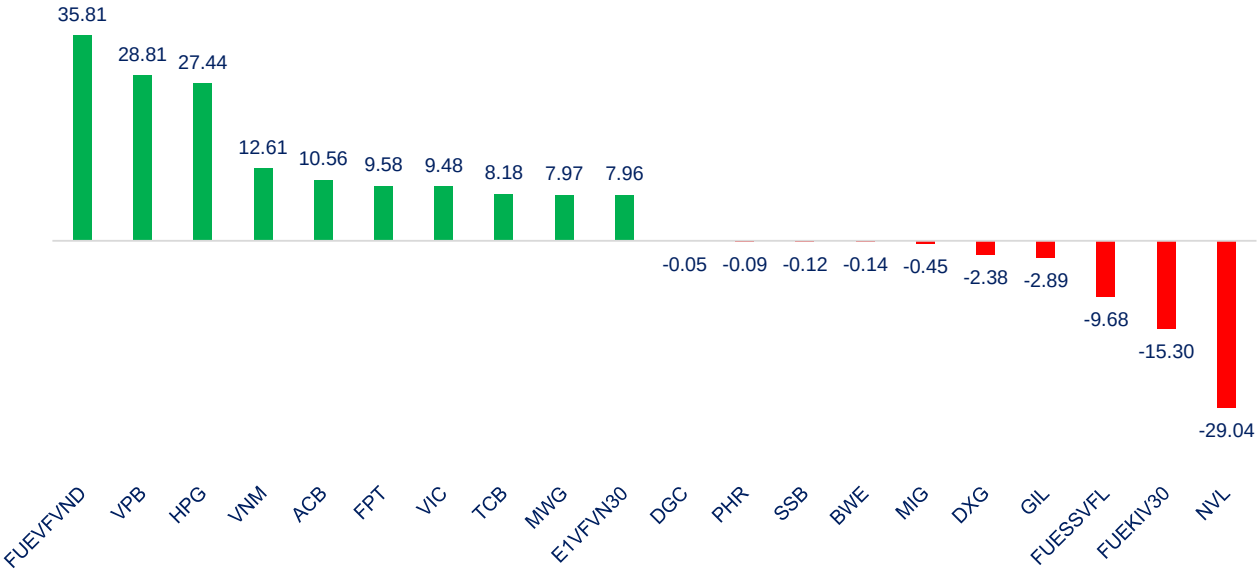

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn